

Số : 07/2007/CT-UBND

Tân Bình, ngày 20 tháng 8 năm 2007

CHỈ THỊ

Về triển khai thực hiện Luật cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn quận Tân Bình.

Thực hiện Luật cư trú ngày 29/11/2006; Nghị định số 107/2007/NĐ-CP ngày 25/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật cư trú; Thông tư số 06/2007/TT-BCA (C11) ngày 01/7/2007 của Bộ Công an và Chỉ thị số 21/2007/CT-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Luật cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ đặc điểm tình hình và công tác thực tế về đăng ký, quản lý cư trú; Ủy ban nhân dân quận Tân Bình Chỉ thị :

1. Hội đồng Phối hợp công tác, phổ biến, giáo dục pháp luật Quận và Ủy ban nhân dân 15 phường tổ chức tuyên truyền Luật cư trú, Nghị định 107/2007NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 06/2007/TT-BCA (C11) của Bộ Công an trong cán bộ-công chức-viên chức và nhân dân trên địa bàn quận thông suốt và thống nhất thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về cư trú.

2. Công an quận :

a/ Trực tiếp tổ chức thực hiện và hướng dẫn, chỉ đạo Công an 15 phường thực hiện công tác đăng ký và quản lý cư trú thống nhất trên địa bàn, không được đặt thêm các quy định, thủ tục khác gây phiền hà cho nhân dân.

b/ Khảo sát, dự báo số lượng công dân đủ điều kiện đăng ký thường trú, tạm trú và các khu vực có đông người lưu trú để chuẩn bị : nơi tiếp công dân, trang bị các điều kiện, phương tiện cần thiết phục vụ cho công tác tiếp công dân, giải quyết đăng ký thường trú, tạm trú và tiếp nhận thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng ... bảo đảm cho người dân được thuận lợi và dễ dàng.

c/ Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Luật cư trú, tập huấn nghiệp vụ về Luật cư trú và các quy định có liên quan cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng, nhất là Công an phường, lực lượng trực tiếp làm công tác đăng ký, quản lý cư trú và những người tham gia công tác đăng ký thường trú, tạm trú, lưu trú, tạm vắng tại các khu dân cư; bồi dưỡng nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức phục vụ nhân dân nhằm đáp ứng nhanh yêu cầu cải

cách hành chính, chồng quan liêu, gây phiền hà, sách nhiễu nhân dân trong công tác đăng ký, quản lý cư trú.

d/ Thông báo rộng rãi và niêm yết công khai về trình tự, thủ tục đăng ký và cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, thời gian giải quyết và lệ phí trong công tác đăng ký thường trú, tạm trú; địa điểm và số điện thoại tiếp nhận thông báo lưu trú để nhân dân biết thực hiện.

e/ Bổ trí cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, làm công tác đăng ký, quản lý cư trú; chấn chỉnh tác phong làm việc, tiếp dân, kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ làm công tác đăng ký, quản lý cư trú có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho cơ quan, tổ chức và nhân dân; cải tiến phương pháp làm việc, bảo đảm công tác quản lý cư trú với trình tự, thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú đúng quy định, kịp thời, chính xác, công khai minh bạch; giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến cư trú, quản lý cư trú theo đúng quy định của pháp luật.

f/ Thực hiện đăng ký và cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú nhanh chóng, thuận tiện cho những người có đủ điều kiện theo quy định của Luật cư trú.

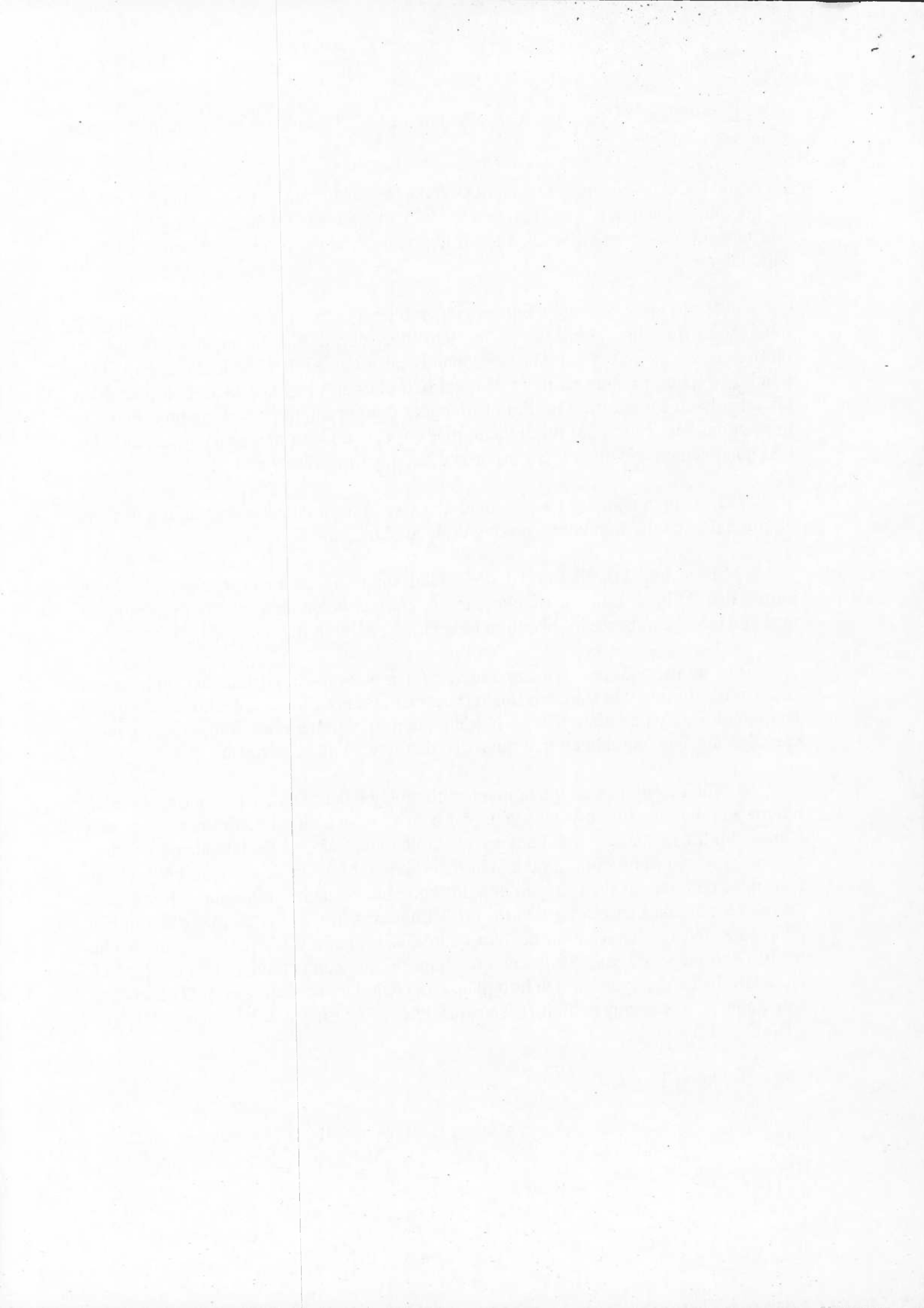
g/ Phối hợp với Phòng Tư pháp biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật cư trú cho cán bộ, công chức và nhân dân với nội dung rõ ràng, dễ hiểu, đảm bảo cho việc thực hiện thống nhất trên địa bàn quận.

h/ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai Luật cư trú, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cư trú và nội dung Chỉ thị này cho các cơ quan, ban ngành và Ủy ban nhân dân 15 phường quán triệt, thống nhất trong việc xác nhận các yêu cầu của công dân có liên quan đến đăng ký và quản lý cư trú.

3. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành và Ủy ban nhân dân 15 phường có trách nhiệm phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thi hành Luật cư trú, tiến hành kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác trong lĩnh vực quản lý của mình có liên quan đến quy định về hộ khẩu để sửa đổi, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hoặc bãi bỏ những nội dung trái với Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cư trú; tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật, thủ tục hành chính có liên quan đến hộ khẩu thuộc lĩnh vực mình phụ trách; đánh giá và đề xuất xử lý các quy định, thủ tục hành chính có lạm dụng về hộ khẩu làm hạn chế quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định (thông qua Phòng Tư pháp và Văn phòng HĐND-UBND quận).

4. Phòng Tư pháp :

Phối hợp với Công an quận cung cấp các tài liệu tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật cư trú cho cán bộ, công chức và nhân dân với nội dung rõ



ràng, dễ hiểu, đảm bảo cho việc thực hiện Luật cư trú được thống nhất; đồng thời kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị và Ủy ban nhân dân 15 phường rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan đến quy định về hộ khẩu hoặc các quy định khác trái với Luật cư trú làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hoặc bãi bỏ.

5. Phòng Quản lý Đô thị :

Đẩy nhanh tiến độ cấp số nhà, thống nhất với Công an quận để giải quyết các trường hợp chỗ ở xác định hợp pháp nhưng không kịp cấp số nhà để giải quyết đăng ký thường trú, tạm trú cho công dân; tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận hướng dẫn và chỉ đạo Ủy ban nhân dân 15 phường xác nhận tình trạng nhà đối với 05 loại nhà không được đăng ký thường trú.

6. Phòng Tài nguyên-Môi trường :

Phối hợp Phòng Quản lý Đô thị, Phòng Văn hóa Thông tin-Thể thao, Ủy ban nhân dân 15 phường xác định và thông báo các địa điểm : cấm xây dựng; mốc giới bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật; mốc giới bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng; khu vực đất công mà dân đã lấn chiếm xây dựng nhà trái phép, khu vực có quyết định thu hồi đất; khu vực đang có tranh chấp khiếu kiện về quyền sử dụng chưa được giải quyết ...

7. Ban Chỉ huy Quân sự quận :

Phối hợp với Công an quận hướng dẫn việc đăng ký, quản lý cư trú đối với người đang làm nghĩa vụ quân sự, sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân cư trú tại đơn vị đóng quân; hướng xử lý số vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự (đào ngũ, chống lệnh...) để giải quyết đăng ký thường trú theo quy định.

6. Phòng Tài chính-Kế hoạch :

- Phối hợp với Công an quận, Phòng Tư pháp đảm bảo kinh phí cho việc triển khai thực hiện Luật cư trú.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về lệ phí cư trú cho phù hợp với Luật cư trú; cung cấp biên lai thu lệ phí, hướng dẫn và kiểm tra việc thu lệ phí theo quy định.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận :

Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc 15 phường tổ chức tuyên truyền vận động trong nhân dân về việc thực hiện Luật cư trú và giám sát việc tổ chức thực hiện Luật cư trú.

8. Ủy ban nhân dân 15 phường :

- Chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về cư trú tại địa phương; thực hiện việc chứng thực các loại giấy tờ xác nhận chỗ ở hợp pháp cho công dân theo quy định tại Điều 5 Nghị định 107/2007/NĐ-CP ngày 25/6/2007 của Chính phủ, không gây phiền hà cho nhân dân.

- Hướng dẫn và chỉ đạo Công an phường tổ chức triển khai thực hiện công tác đăng ký, quản lý cư trú tại địa phương theo quy định của Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cư trú theo phân cấp; bảo đảm trình tự, thủ tục đăng ký tạm trú đơn giản, kịp thời, chính xác, công khai minh bạch.

- Giải quyết kịp thời kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến cư trú, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật; kịp thời xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho cơ quan, tổ chức và nhân dân.

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác thuộc phạm vi quản lý liên quan đến quy định về hộ khẩu, báo cáo Ủy ban nhân dân quận về những nội dung trái với Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cư trú.

- Không tự ý ban hành thêm quy định, thủ tục, đặt ra việc thu phí, lệ phí không đúng quy định trong Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cư trú.

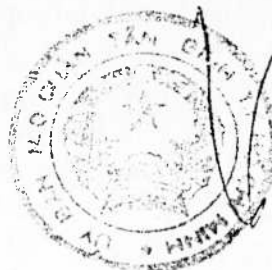
Trên đây là Chỉ thị của Ủy ban nhân dân quận về triển khai thực hiện Luật cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn quận Tân Bình. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường khẩn trương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân quận theo quy định.

Giao Trưởng Công an quận theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đăng ký quản lý cư trú thống nhất trên địa bàn quận và báo cáo Ủy ban nhân dân quận kết quả thực hiện.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận :

- VP.UBND/TP
- TTQU-TT.HĐND-TTUB (4 đ/c)
- CAQ, UBMTTQ/Q
- Các CQ, BN, ĐT
- UBND 15 phường
- VPQU-VPUB (C, P)
- TH (NC)
- Lưu



THÁI THỊ DƯ

UBND Q. TÂN BÌNH
PHÒNG TƯ PHÁP

Số: 275 /VB-TP
V/v thẩm định văn bản
quy phạm pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 17 tháng 8 năm 2007.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận Tân Bình.

Phòng Tư pháp có nhận được dự thảo Chỉ thị về triển khai thực hiện Luật Cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn quận Tân Bình do Văn phòng HĐND và UBND quận chuyển và đề nghị Phòng Tư pháp thẩm định lại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của Chính phủ và UBND thành phố, Phòng Tư pháp có ý kiến như sau:

1. VỀ THẨM ĐỊNH DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA UBND QUẬN:

- Dự thảo Chỉ thị của UBND quận phải được cơ quan tư pháp cùng cấp thẩm định trước khi trình UBND quận, **chậm nhất là mười ngày trước ngày UBND họp, cơ quan soạn thảo phải gửi hồ sơ dự thảo Chỉ thị đến cơ quan tư pháp để thẩm định.**

- **Chậm nhất là 7 ngày trước ngày UBND họp, cơ quan tư pháp gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan soạn thảo.**

*** Phạm vi thẩm định (khoản 3 điều 38 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND-UBND):**

- a. Sự cần thiết ban hành, đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Chỉ thị.
- b. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Chỉ thị với hệ thống pháp luật. (Xem xét sự phù hợp giữa dự thảo Chỉ thị của Ủy ban nhân dân quận đối với Luật Cư trú, Nghị định số 107/2007/NĐ-CP ngày 25/6/2007 của Chính phủ, Thông tư số 06/2007/TT-BCA(C11) ngày 01/7/2007 của Bộ Công an và Chỉ thị số 21/2007/CT-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan)
- c. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản.

Cơ quan tư pháp sẽ đưa ra ý kiến về tính khả thi của dự thảo Chỉ thị nêu trên của UBND quận.

*** Thẩm định về hình thức:**

- Hình thức văn bản được áp dụng theo mẫu 1.7 của Thông tư liên tịch số 55/2005/TTLT-BNV-VPCP ngày 6/5/2005 của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

*** Thẩm định về nội dung:**

- Khoản 3 dự thảo Chỉ thị cần thiết xác định thời gian thực hiện nhằm đảm bảo tính kịp thời và tính khả thi thực hiện của Chỉ thị khi được ban hành.

- Về thời điểm có hiệu lực của dự thảo Chỉ thị:

Nghiên cứu khoản 1 Điều 51 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quy định **văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện có hiệu lực sau bảy ngày** và phải được niêm yết chậm nhất là ba ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân thông qua hoặc Chủ tịch UBND ký ban hành trừ trường hợp văn bản quy định ngày có hiệu lực muộn hơn. Đối với văn bản quy phạm pháp luật của UBND quy định các biện pháp nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, cháy nổ, dịch bệnh, an ninh, trật tự (Điều 47) thì có thể quy định ngày có hiệu lực sớm hơn.

Như vậy dự thảo Chỉ thị nêu trên không nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, cháy nổ, dịch bệnh, an ninh, trật tự (Điều 47) **do đó không thể có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành văn bản.**

Tuy nhiên trong dự thảo Chỉ thị chưa nêu thời điểm có hiệu lực của văn bản, cần bổ sung.

2. VỀ HỒ SƠ DỰ THẢO CHỈ THỊ

Trình UBND quận theo điều 43 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND-UBND gồm có:

- Cơ quan soạn thảo gửi hồ sơ dự thảo Chỉ thị đến UBND chậm nhất là 5 ngày trước ngày UBND họp.

- Chủ tịch UBND chỉ đạo việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo Chỉ thị để chuyển đến thành viên UBND chậm nhất là 3 ngày trước ngày UBND họp. Hồ sơ dự thảo Chỉ thị gồm:

- a) Tờ trình và dự thảo Chỉ thị;
- b) Báo cáo thẩm định;
- c) Bảng tổng hợp ý kiến về dự thảo Chỉ thị;
- d) Các tài liệu có liên quan.

TRÌNH TỰ XEM XÉT THÔNG QUA DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA

xem xét thông qua dự thảo Chỉ thị tại phiên họp UBND được tiến hành như sau đây:

Biên cơ quan soạn thảo trình bày dự thảo Chỉ thị;

- b) Đại diện cơ quan tư pháp báo cáo thẩm định;
- c) UBND thảo luận và biểu quyết thông qua dự thảo Chi thị.

Dự thảo Chi thị được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên UBND quận biểu quyết tán thành, Chủ tịch UBND quận thay mặt UBND ký ban hành Chi thị.

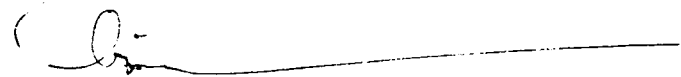
Trên đây là ý kiến thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (dự thảo Chi thị về triển khai thực hiện Luật Cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn quận Tân Bình), Phòng Tư pháp đề nghị lãnh đạo VP HĐND và UBND quận xem xét và hoàn thiện dự thảo văn bản trình UBND quận thông qua trước khi trình Chủ tịch UBND quận ký ban hành quy định.

Nơi nhận:

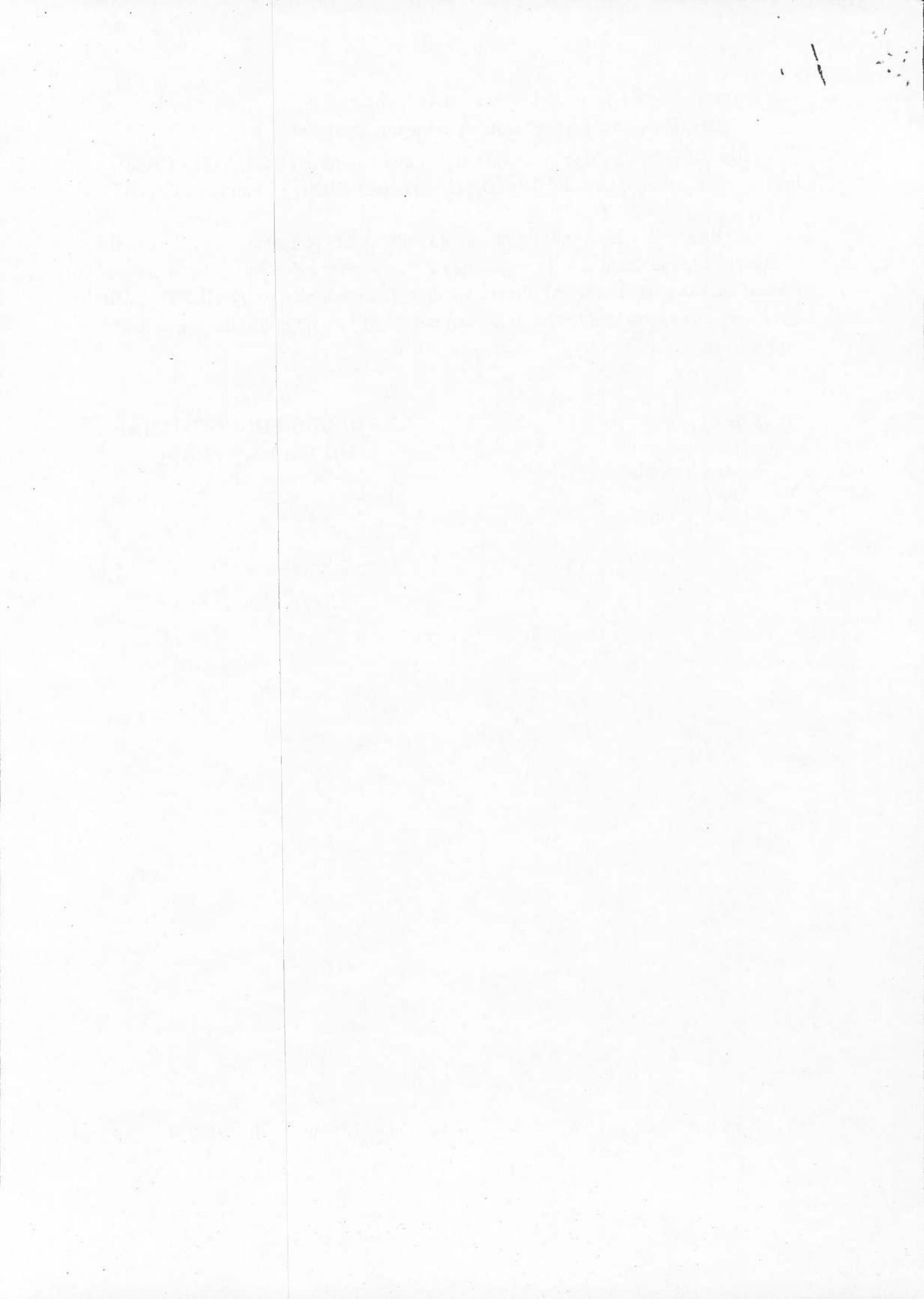
- Như trên;
- VP HĐND & UBND/Q;
- Lưu: PTP

PTP/07

**KT.TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thanh Minh



Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận Tân Bình.

Phòng Tư pháp có nhận được dự thảo Chỉ thị về triển khai thực hiện Luật Cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn quận Tân Bình do Văn phòng HĐND và UBND quận chuyển và đề nghị Phòng Tư pháp thẩm định lại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của Chính phủ và UBND thành phố, Phòng Tư pháp có ý kiến như sau:

1. VỀ THẨM ĐỊNH DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA UBND QUẬN:

- Dự thảo Chỉ thị của UBND quận phải được cơ quan tư pháp cùng cấp thẩm định trước khi trình UBND quận, **chậm nhất là mười ngày trước ngày UBND họp, cơ quan soạn thảo phải gửi hồ sơ dự thảo Chỉ thị đến cơ quan tư pháp để thẩm định.**

- **Chậm nhất là 7 ngày trước ngày UBND họp, cơ quan tư pháp gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan soạn thảo.**

*** Phạm vi thẩm định (khoản 3 điều 38 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND-UBND):**

- a. Sự cần thiết ban hành, đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Chỉ thị.
- b. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Chỉ thị với hệ thống pháp luật. (Xem xét sự phù hợp giữa dự thảo Chỉ thị của Ủy ban nhân dân quận đối với Luật Cư trú, Nghị định số 107/2007/NĐ-CP ngày 25/6/2007 của Chính phủ, Thông tư số 06/2007/TT-BCA(C11) ngày 01/7/2007 của Bộ Công an và Chỉ thị số 21/2007/CT-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan)
- c. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản.

Cơ quan tư pháp sẽ đưa ra ý kiến về tính khả thi của dự thảo Chỉ thị nêu trên của UBND quận.

*** Thẩm định về hình thức:**

- Hình thức văn bản được áp dụng theo mẫu 1.7 của Thông tư liên tịch số 55/2005/TTLT-BNV-VPCP ngày 6/5/2005 của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

*** Thẩm định về nội dung:**

- Khoản 3 dự thảo Chỉ thị cần thiết xác định thời gian thực hiện nhằm đảm bảo tính kịp thời và tính khả thi thực hiện của Chỉ thị khi được ban hành.

- Về thời điểm có hiệu lực của dự thảo Chỉ thị:

Nghiên cứu khoản 1 Điều 51 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quy định **văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện có hiệu lực sau bảy ngày** và phải được niêm yết chậm nhất là ba ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân thông qua hoặc Chủ tịch UBND ký ban hành trừ trường hợp văn bản quy định ngày có hiệu lực muộn hơn. Đối với văn bản quy phạm pháp luật của UBND quy định các biện pháp nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, cháy nổ, dịch bệnh, an ninh, trật tự (Điều 47) thì có thể quy định ngày có hiệu lực sớm hơn.

Như vậy dự thảo Chỉ thị nêu trên không nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, cháy nổ, dịch bệnh, an ninh, trật tự (Điều 47) **do đó không thể có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành văn bản.**

Tuy nhiên trong dự thảo Chỉ thị chưa nêu thời điểm có hiệu lực của văn bản, cần bổ sung.

2. VỀ HỒ SƠ DỰ THẢO CHỈ THỊ

Trình UBND quận theo điều 43 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND-UBND gồm có:

- Cơ quan soạn thảo gửi hồ sơ dự thảo Chỉ thị đến UBND chậm nhất là 5 ngày trước ngày UBND họp.

- Chủ tịch UBND chỉ đạo việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo Chỉ thị để chuyển đến các thành viên UBND chậm nhất là 3 ngày trước ngày UBND họp. Hồ sơ dự thảo Chỉ thị bao gồm:

- a) Tờ trình và dự thảo Chỉ thị;
- b) Báo cáo thẩm định;
- c) Bảng tổng hợp ý kiến về dự thảo Chỉ thị;
- d) Các tài liệu có liên quan.

3. TRÌNH TỰ XEM XÉT THÔNG QUA DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA UBND/Q:

- Việc xem xét thông qua dự thảo Chỉ thị tại phiên họp UBND được tiến hành theo trình tự sau đây:

- a) Đại diện cơ quan soạn thảo trình bày dự thảo Chỉ thị;

- b) Đại diện cơ quan tư pháp báo cáo thẩm định;
- c) UBND thảo luận và biểu quyết thông qua dự thảo Chi thị.

Dự thảo Chi thị được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên UBND quận biểu quyết tán thành, Chủ tịch UBND quận thay mặt UBND ký ban hành Chi thị.

Trên đây là ý kiến thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (dự thảo Chi thị về triển khai thực hiện Luật Cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý cư trú trên địa bàn quận Tân Bình), Phòng Tư pháp đề nghị lãnh đạo VP HĐND và UBND quận xem xét và hoàn thiện dự thảo văn bản trình UBND quận thông qua trước khi trình Chủ tịch UBND quận ký ban hành quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP HĐND & UBND/Q;
- Lưu: PTP

PTP/07

**KT.TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thanh Minh

